

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA NLNN

KẾT QUẢ KIỂM TRA TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG B1
Khóa thi ngày: 17/03/2024

STT	SBD	MSSV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Nói	Nghe	Độc	Viết	Tổng	Kết quả
1	B001	21412146	H'Thìn		07/01/2003	Đắk Nông	6	3.5	2	6	17.5	Không đạt
2	B002	21601113	H Tây	ADrong	15/11/2003	Đắk Lắk	7	3	3.5	7.5	21	Đạt
3	B003	20406158	Nguyễn Thị Thái	An	13/10/2001	Đắk Lắk	1.5	5	2.5	2	11	Không đạt
4	B004	20406002	Nguyễn Trần Thuận	An	17/11/2002	Đắk Lắk	2.5	4	3	5.5	15	Không đạt
5	B005	21412001	Trần Thị Hoài	An	04/08/2003	Đắk Lắk	7	5	4.5	3.5	20	Đạt
6	B006	20403154	Đặng Phương Mai	Anh	03/04/2002	Đắk Lắk	2.5	6	6	5	19.5	Không đạt
7	B007	21901002	Hà Thị Lan	Anh	13/09/2002	Gia Lai	4.5	5	2.5	4.5	16.5	Không đạt
8	B008	21413002	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	21/02/2003	Đắk Lắk	6.5	5.5	4.5	7	23.5	Đạt
9	B009	21402005	Hồ Thị Vân	Anh	14/11/2003	Đắk Lắk	5	4	3	7	19	Không đạt
10	B010	21601022	Lương Thị Ngọc	Anh	30/11/2003	Đắk Nông	2.5	3	5	5	15.5	Không đạt
11	B011	20903006	Mai Thị Hoàng	Anh	19/02/2002	Đắk Lắk	7	4	4	7	22	Đạt
12	B012	20903011	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	08/10/2002	Đắk Lắk	5.5	4.5	2.5	2.5	15	Không đạt
13	B013	17401001	Nguyễn Việt	Anh	26/02/1999	Đắk Lắk	2.5	5	3	1.5	12	Không đạt
14	B014	21601001	Phạm Hồng	Ánh	01/12/2002	Đắk Lắk	7.5	5	4.5	8	25	Đạt
15	B015	21305203	Phan Quỳnh	Anh	21/07/2003	Đắk Lắk	5.5	5	4	5.5	20	Đạt
16	B016	19307294	Phan Thị Vân	Anh	16/11/2000	Kon Tum	7	5	5	5	22	Đạt
17	B017	17303001	Trịnh Văn Việt	Anh	20/10/1999	Đắk Lắk	7	5	4	5	21	Đạt
18	B018	19406003	Vũ Thị Mai	Anh	03/01/2001	Ninh Bình	2	5	2.5	1.5	11	Không đạt
19	B019	21311043	H Thu Thảo	Apuôt	07/11/2003	Bình Định	6	5	5.5	7.5	24	Đạt
20	B020	21604004	H Gôl	Arul	30/09/2003	Đắk Lắk	6	3.5	4.5	5.5	19.5	Không đạt
21	B021	19309004	H La Na	Ayũn	25/06/2001	Đắk Lắk	2.5	2.5	3	3.5	11.5	Không đạt
22	B022	23104505	Y Phước	Ayũn	26/06/1978	Đắk Lắk	5	2.5	4.5	0	12	Không đạt
23	B023	18307015	Nguyễn Nhật Thiên	Ân	11/04/1999	Gia Lai	8.5	8	5	7.5	29	Đạt
24	B024	18307019	Hồ Đức	Bách	07/06/2000	Hà Tĩnh	6	4.5	5	5.5	21	Đạt
25	B025	20103071	Lộc Đăng	Bách	28/10/2002	Đắk Lắk	7	5	5.5	4.5	22	Đạt
26	B026	21101008	Nguyễn Liza	Bảo	29/07/2003	Đắk Lắk	8	3.5	5	8	24.5	Đạt
27	B027	21305217	Trương Gia	Bảo	20/04/2003	Khánh Hòa		5	1	3	9	Không đạt
28	B028	20607002	H Trừ	Bdap	06/07/2002	Đắk Lắk	4	5	2	5	16	Không đạt
29	B029	20406015	Bùi Thị	Bé	24/04/2001	Đắk Nông	2	3	3	3	11	Không đạt
30	B030	21403009	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	10/03/2003	Đắk Lắk	3.5	2.5	6	7	19	Không đạt
31	B031	20903013	H -	Biểu	12/04/2001	Đắk Lắk	4.5	2.5	4	7	18	Không đạt
32	B032	17302004	Lê Văn	Bình	20/10/1999	Kon Tum	6	5.5	4	4	19.5	Không đạt
33	B033	21601025	Lục Thị Thanh	Bình	02/09/2003	Đắk Lắk	2.5	3	3	7.5	16	Không đạt
34	B034	21403503	Nguyễn Văn	Bình	23/03/1993	Đắk Lắk	3.5	4	3	0.5	11	Không đạt
35	B035	21601117	Trần Mỹ	Bình	22/08/2003	Đắk Lắk	7.5	7	5.5	7.5	27.5	Đạt

36	B036	20410007	Trương Thị Thanh	Bình	18/03/2002	Đắk Lắk	2	3	3	2.5	10.5	Không đạt
37	B037	20902031	H Nhạc	Bkrông	02/07/2002	Đắk Lắk	2	2.5	5	2	11.5	Không đạt
38	B038	23605501	Y Khương	Bkrông	01/03/1985	Đắk Lắk	3.5	2.5	3.5	0	9.5	Không đạt
39	B039	21101010	Y Đôi	Bol	10/05/2002	Đắk Nông	4.5	4.5	3	4	16	Không đạt
40	B040	18311075	K'	Bràng	20/04/1998	Lâm Đồng	3	4.5	7	3	17.5	Không đạt
41	B041	18302005	Ka	Brink	25/06/1999	Lâm Đồng	4	5	3.5	7.5	20	Đạt
42	B042	20311059	Thổ Hoàng	Bừu	14/06/2001	Bình Thuận	4.5	3.5	4	6	18	Không đạt
43	B043	19307296	H Giô Na	Byă	21/03/2000	Đắk Lắk	7	3.5	6.5	7.5	24.5	Đạt
44	B044	20903014	H Luyến	Byă	28/09/2000	Đắk Lắk	2	5	3	7.5	17.5	Không đạt
45	B045	20404030	H Nguồn	Byă	27/11/2002	Đắk Lắk	2	4	4	6.5	16.5	Không đạt
46	B046	20404003	H Nhung	Byă	19/07/2001	Đắk Lắk	3	3	3	5.5	14.5	Không đạt
47	B047	21608020	H Sara	Byă	05/12/2003	Đắk Lắk	2	3.5	3	3.5	12	Không đạt
48	B048	23605502	Y Phen	Byă	07/03/1987	Đắk Lắk	3.5	8	5	1	17.5	Không đạt
49	B049	20402160	Y- Mal	Byă	07/08/2002	Đắk Lắk	2.5	6	5.5	3	17	Không đạt
50	B050	17303007	Phan Minh	Châu	08/03/1999	Đắk Lắk	3	3	3.5	7	16.5	Không đạt
51	B051	20412002	Cao Thị Phương	Chi	28/02/2002	Đắk Lắk	3	4	1.5	3	11.5	Không đạt
52	B052	20410008	Đỗ Thị Lệ	Chi	03/09/2002	Đắk Lắk	2	6	3	5.5	16.5	Không đạt
53	B053	20410231	Lê Thị Diễm	Chi	04/02/2002	Đắk Lắk	2	3.5	3.5	4.5	13.5	Không đạt
54	B054	18307424	Mai Minh	Chi	18/06/1999	Bình Thuận	5	4	4	6.5	19.5	Không đạt
55	B055	23406009	Nguyễn Hoàng Thiên	Chi	11/05/2005	Đắk Lắk	9	9	7	9	34	Đạt
56	B056	20103073	Nguyễn Khánh	Chi	03/02/2002	Đắk Lắk	2	6	3.5	3	14.5	Không đạt
57	B057	21903002	Nguyễn Kim	Chi	21/07/2003	Đắk Lắk	5.5	4	4	6.5	20	Đạt
58	B058	21413127	Nguyễn Thị Linh	Chi	02/09/2002	Đắk Lắk	5	4	5.5	7	21.5	Đạt
59	B059	20410108	Trần Quỳnh	Chi	04/01/2002	Đắk Lắk		4	4	3	11	Không đạt
60	B060	20903018	Vũ Thị Kim	Chi	26/11/2002	Đắk Nông	4	4	3	3	14	Không đạt
61	B061	20903019	Đinh Thị	Chiu	06/08/2002	Gia Lai		5	4.5	1	10.5	Không đạt
62	B062	22605508	Nguyễn Thành	Chung	18/02/1988	Quảng Bình	3.5	9	5.5	2	20	Đạt
63	B063	22605509	Hoàng Mạnh	Cường	10/04/1990	Quảng Bình	5	4.5	7	5	21.5	Đạt
64	B064	21412104	Huỳnh Quý	Cương	27/02/2003	Đắk Lắk	6	9	2	4.5	21.5	Đạt
65	B065	18307040	Nguyễn Khắc	Cường	14/08/2000	Quảng Ngãi	6	8.5	2.5	5.5	22.5	Đạt
66	B066	18307041	Phạm Quốc	Cường	26/12/2000	Đắk Lắk	8.5	8.5	7	7	31	Đạt
67	B067	20309056	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	25/04/2002	Lâm Đồng	5.5	7.5	3	1.5	17.5	Không đạt
68	B068	18307045	Phạm Minh Thúy	Diễm	18/04/2000	Gia Lai	8	5	7	6	26	Đạt
69	B069	20307054	Nguyễn Thị Ngọc	Diện	10/12/1994	Gia Lai	7.5	5.5	3	6.5	22.5	Đạt
70	B070	20302002	Huỳnh Bá	Diệp	28/11/2002	Gia Lai		3	2.5	1	6.5	Không đạt
71	B071	20403021	Phan Thị Thu	Diệu	19/08/2001	Đắk Lắk	5.5	8.5	5	6.5	25.5	Đạt
72	B072	19307297	H' Oanh	Du	26/11/2000	Đắk Lắk	6	7.5	3.5	5.5	22.5	Đạt
73	B073	19309008	Y Châu	Du	04/10/2000	Đắk Lắk	7	3.5	3.5	5	19	Không đạt
74	B074	21311049	Bùi Thị Thùy	Dung	05/02/2003	Nam Định	6.5	4.5	5	7	23	Đạt
75	B075	20311062	Đinh Thị Kim	Dung	02/02/2002	Gia Lai	5	6	5	3	19	Không đạt

76	B076	20901047		Duy	19/08/2001	Gia Lai	5	7	3.5	2.5	18	Không đạt
77	B077	20305146	Hà Khánh	Duy	28/04/2002	Đắk Nông					0	Vắng
78	B078	20402170	Trần Công	Duy	18/12/2002	Đắk Lắk	5.5	5	4	6	20.5	Đạt
79	B079	20607006	Bùi Thị Mỹ	Duyên	27/11/2002	Bình Định	5.5	3.5	5	6.5	20.5	Đạt
80	B080	21403018	Đinh Thị Mỹ	Duyên	25/05/2003	Đắk Lắk	4	6.5	5.5	7	23	Đạt
81	B081	21402219	Đinh Thị Thùy	Duyên	24/09/2003	Đắk Lắk	7	6	5	5	23	Đạt
82	B082	21402021	Hồ Thị Mỹ	Duyên	25/10/2003	Đắk Lắk	5	6	3	5.5	19.5	Không đạt
83	B083	21403190	Lương Thị Mỹ	Duyên	01/12/2003	Đắk Lắk	5.5	5	5.5	7.5	23.5	Đạt
84	B084	22902007	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	28/02/2004	Đắk Lắk	6.5	3	4	7.5	21	Đạt
85	B085	21104032	Phan Thị Thảo	Duyên	22/11/2003	Đắk Lắk	7	9	4.5	7	27.5	Đạt
86	B086	18307063	Trần Diệu Thùy	Duyên	05/09/2000	Đắk Lắk	8.5	8.5	8	8	33	Đạt
87	B087	20309058	Võ Thị Mỹ	Duyên	08/11/2002	Gia Lai	7	3	4.5	7	21.5	Đạt
88	B088	21601033	Vũ Thị Huyền	Duyên	01/08/2003	Đắk Lắk	7	4	3	5.5	19.5	Không đạt
89	B089	18307067	Đào Thái	Dương	27/08/2000	Đắk Lắk	7	6.5	6.5	6	26	Đạt
90	B090	23605503	Đặng Hữu	Dương	09/03/1988	Đắk Lắk	6	7	7.5	4	24.5	Đạt
91	B091	23605506	Đoàn Việt	Dương	05/10/1984	Quảng Nam					0	Vắng
92	B092	20302018	Lâm Thế	Dương	20/04/1999	Đắk Lắk		4	2	0.5	6.5	Không đạt
93	B093	19307299	Siu H'	Dương	21/07/1998	Gia Lai	4	4.5	4.5	7	20	Đạt
94	B094	19410031	Trần Thị Thùy	Dương	10/08/2001	Đắk Lắk	4	5.5	3	8	20.5	Đạt
95	B095	18305014	Võ Quốc Bình	Dương	07/04/2000	Đắk Lắk	7	8.5	5	6	26.5	Đạt
96	B096	18307430	H Đok Đình	Đại	26/03/1998	Đắk Lắk	3	4.5	3.5	3	14	Không đạt
97	B097	20812001	Nguyễn Anh	Đài	29/03/1997	Bình Định	8.5	8.5	8	7	32	Đạt
98	B098	21302004	Nguyễn Thanh	Đài	08/09/2003	Đắk Lắk	7	1.5	5	7.5	21	Đạt
99	B099	21901012	Lãnh Anh	Đào	28/12/2003	Đắk Nông	7.5	4.5	5	6	23	Đạt
100	B100	20103156	Lê Tấn	Đạt	15/06/2002	Đắk Lắk					0	Vắng
101	B101	21402224	Lê Võ Tuấn	Đạt	01/12/2003	Đắk Lắk	8	5.5	6.5	7	27	Đạt
102	B102	22102002	Lâm Thanh	Đặng	09/06/2004	Bình Định	8.5	5	1.5	7.5	22.5	Đạt
103	B103	20903026	Ksor H'	Diệp	21/08/2001	Gia Lai	4.5	8.5	2	4	19	Không đạt
104	B104	21607003	Nguyễn Văn	Đinh	04/06/2001	Đắk Lắk	1	5	3.5	4.5	14	Không đạt
105	B105	21601034	Trịnh Đình	Đinh	22/12/2003	Đắk Lắk	7.5	3	4	8.5	23	Đạt
106	B106	21605059	Điều	Đông	25/06/2003	Đắk Nông		3.5	4	0.5	8	Không đạt
107	B107	20302004	Nguyễn Thọ	Đông	25/11/2001	Đắk Lắk	5.5	8.5	5	5	24	Đạt
108	B108	19305022	Huỳnh Minh	Đức	10/08/2001	Đắk Lắk	5	6.5	7.5	3.5	22.5	Đạt
109	B109	18307081	Nguyễn Thành	Đức	29/12/1999	Gia Lai	7	5.5	5	8	25.5	Đạt
110	B110	21902012	H' Thiệp	Êban	22/07/2003	Đắk Lắk	5.5	5	5	4	19.5	Không đạt
111	B111	21601114	H' Toan	Êban	12/08/2003	Đắk Lắk	7	5	3	7.5	22.5	Đạt
112	B112	20309004	Y Mun	Êban	10/10/2001	Đắk Lắk	6.5	7.5	3.5	6	23.5	Đạt
113	B113	20305024	Y Tê Phan	Êban	27/05/2002	Đắk Lắk	6	6.5	2	5	19.5	Không đạt
114	B114	21903021	H' Oel	Êñuôl	28/08/2003	Đắk Lắk	4.5	5	2.5	3.5	15.5	Không đạt
115	B115	20412063	Đặng Quỳnh	Giang	22/06/2002	Đắk Lắk	1	3	3	5	12	Không đạt

116	B116	19410036	Nguyễn Thị Linh	Giang	10/02/2001	Đắk Nông	4	5	3.5	5.5	18	Không đạt
117	B117	21402035	Nguyễn Tiền	Giang	28/08/2003	Đắk Lắk	4	3	3	4	14	Không đạt
118	B118	21902020	Ksor	H' Hải	12/06/2002	Gia Lai	0	6	3	4	13	Không đạt
119	B119	21903044	Nay	H' Li	08/02/2003	Gia Lai	6.5	4	5	6	21.5	Đạt
120	B120	21902028	KSor	H'Loan	08/12/2003	Gia Lai	3	4	3	3.5	13.5	Không đạt
121	B121	21901086	Rmah	H'Phôn	27/09/2003	Gia Lai	5	5	5	4.5	19.5	Không đạt
122	B122	21309074	Rahlan	H'Tan	29/06/2003	Gia Lai	3	3	3	7.5	16.5	Không đạt
123	B123	20309062	Bế Ngọc	Hà	06/05/2002	Đắk Lắk	5	5.5	2.5	4	17	Không đạt
124	B124	20309063	Bùi Thị Thu	Hà	23/10/2002	Đắk Lắk	7.5	4	6	8.5	26	Đạt
125	B125	20402187	Lê Thị Thu	Hà	11/08/2002	Đắk Lắk	6.5	3	3	7	19.5	Không đạt
126	B126	19307055	Lưu Thị Thúy	Hà	22/11/2001	Đắk Lắk	8	7	7	6	28	Đạt
127	B127	18307092	Ngô Thị	Hạ	14/10/2000	Kon Tum	8	3.5	4	6.5	22	Đạt
128	B128	21101092	Nguyễn Thu	Hà	03/10/2003	Đắk Lắk	4.5	4.5	6	7	22	Đạt
129	B129	18307086	Nguyễn Xuân	Hà	12/10/2000	Gia Lai	5.5	5	3.5	5.5	19.5	Không đạt
130	B130	21410023	Trịnh Vỹ	Hà	31/08/2003	Đắk Lắk	3	5.5	7	3	18.5	Không đạt
131	B131	20402189	Vàng Ngọc	Hạ	28/12/2002	Đắk Lắk	1.5	4.5	1.5	4	11.5	Không đạt
132	B132	20309064		Hải	13/12/1999	Gia Lai	3.5	8.5	2.5	4	18.5	Không đạt
133	B133	17307065	Phan Lê Duy	Hải	14/01/1997	Quảng Ngãi	8	9	8.5	8	33.5	Đạt
134	B134	21101022	Trần Thị Hồng	Hạnh	04/05/2003	Nam Định	7	4.5	3.5	8	23	Đạt
135	B135	20902032	Rmah H'	Hào	03/12/2002	Gia Lai	5.5	5	3.5	5.5	19.5	Không đạt
136	B136	20403033	Huỳnh Thị Lệ	Hằng	07/10/2002	Đắk Lắk	6	3.5	3	7.5	20	Đạt
137	B137	19307060	Mai Thị Thúy	Hằng	05/09/2001	Kon Tum	6	3.5	6	6.5	22	Đạt
138	B138	17403024	Nguyễn Diệu	Hằng	29/10/1999	Đắk Lắk	7	7	6.5	3	23.5	Đạt
139	B139	20403035	Nguyễn Thị	Hằng	16/06/2002	Đắk Lắk	2	7	5	4.5	18.5	Không đạt
140	B140	20410031	Phạm Thị Thanh	Hằng	02/01/2001	Đắk Lắk	2.5	2.5	3	3.5	11.5	Không đạt
141	B141	22605004	Võ Hân	Hân	05/01/2004	Đắk Lắk	7	4.5	5	7.5	24	Đạt
142	B142	20410235	Nguyễn	Hậu	12/11/1999	Đắk Lắk	2.5	3.5	4	3	13	Không đạt
143	B143	17307082	Vũ Đình	Hậu	25/11/1999	Gia Lai	4.5	3	3.5	4	15	Không đạt
144	B144	18307108	Dương Thị Thu	Hiền	14/06/2000	Đắk Lắk	6.5	5	7	7.5	26	Đạt
145	B145	20402197	Dương Thị Thu	Hiền	25/06/2002	Đắk Lắk	7	4	3	7	21	Đạt
146	B146	21403203	Đào Thị Thanh	Hiền	04/10/2003	Đắk Lắk	7.5	5	6	7.5	26	Đạt
147	B147	18307109	Hồ Thị Kim	Hiền	16/08/2000	Phú Yên	7	3	6	6.5	22.5	Đạt
148	B148	21402049	Nguyễn Minh	Hiền	18/10/2003	Đắk Lắk	0	4	2	2.5	8.5	Không đạt
149	B149	21901017	Phạm Thị Thúy	Hiền	26/08/2003	Đắk Lắk	6.5	3.5	4.5	6.5	21	Đạt
150	B150	21903028	Thái Thị	Hiền	15/11/2003	Đắk Nông	3	4	6	0.5	13.5	Không đạt
151	B151	20903034	Trịnh Thị Thu	Hiền	24/04/2002	Đắk Lắk	4	3.5	3	2.5	13	Không đạt
152	B152	21403204	Vũ Nguyễn Thúy	Hiền	14/12/2003	Đắk Lắk	5.5	4	4	5	18.5	Không đạt
153	B153	20412145	Trần Quốc	Hiệp	17/01/2002	Đắk Lắk	4	5.5	1.5	5	16	Không đạt
154	B154	21410171	Trần Thị Mỹ	Hiệp	09/04/2003	Bình Định	7	3	4	7	21	Đạt
155	B155	20410236	Nguyễn Minh	Hiếu	10/10/2000	Đắk Lắk	4	3	2	4.5	13.5	Không đạt

156	B156	21403509	Nguyễn Thị Hiếu	15/06/1999	Đắk Lắk	7	4.5	3	6	20.5	Đạt
157	B157	19402050	Nguyễn Thị Thu	30/03/2001	Đắk Lắk	7.5	4.5	3	5	20	Đạt
158	B158	21103027	Nguyễn Trọng	06/01/2003	Đắk Lắk	8.5	8	8	7.5	32	Đạt
159	B159	21601040	Trần Quốc	02/02/2003	Đắk Nông	7.5	6	3.5	7.5	24.5	Đạt
160	B160	21605510	Lê Thanh	27/06/1989	Đắk Lắk	6	3.5	5.5	1	16	Không đạt
161	B161	22902013	Nguyễn Thị Hòa	06/06/2004	Thanh Hóa	8	5.5	5	7.5	26	Đạt
162	B162	22301014	Nguyễn Thị Phương	24/01/2004	Hà Tĩnh	7.5	4	5	4	20.5	Đạt
163	B163	20406041	Nguyễn Thanh	19/03/2002	Đắk Lắk	3	7	3	6	19	Không đạt
164	B164	19307071	Phạm Thị Thu	22/02/2001	Đắk Nông	8	6	5.5	5	24.5	Đạt
165	B165	21903029	Trần Thị	15/03/2003	Thanh Hóa	4	5	4	3	16	Không đạt
166	B166	15307095	Nguyễn Khánh	12/04/1997	Bình Phước	7.5	4.5	5.5	5.5	23	Đạt
167	B167	21305233	Nguyễn Văn	12/10/2003	Đắk Lắk		3	2	2.5	7.5	Không đạt
168	B168	21305234	Nguyễn Văn Huy	25/05/2003	Đắk Lắk	7.5	5	3	7	22.5	Đạt
169	B169	21412021	Võ Minh	11/06/2003	Đắk Lắk	8.5	4.5	5	6.5	24.5	Đạt
170	B170	20901066	Ka	09/06/2002	Lâm Đồng	1	4	5.5	3	13.5	Không đạt
171	B171	20305254	Đinh Phú	26/05/2002	Đắk Lắk	8.5	4.5	5	8	26	Đạt
172	B172	21104039	Đỗ Đình	17/01/2003	Bình Phước	4.5	3.5	4.5	4.5	17	Không đạt
173	B173	20413018	H'	01/06/2002	Đắk Nông	7	3	4	7	21	Đạt
174	B174	20311076	Nguyễn Thị Ánh	09/08/2002	Đắk Lắk	6.5	4	4	5.5	20	Đạt
175	B175	21412022	Dương Thị	04/04/2003	Đắk Lắk	6	4.5	3.5	5.5	19.5	Không đạt
176	B176	18412043	Đặng Thị Kim	14/05/2000	Đắk Lắk	5	4.5	6	3	18.5	Không đạt
177	B177	23605504	Cù Mạnh	02/02/1984	Nghệ An	6	8.5	5.5	2.5	22.5	Đạt
178	B178	21412024	Hoàng Phi	20/12/2002	Đắk Lắk	6.5	6.5	6	4	23	Đạt
179	B179	21605503	Nguyễn Đắc	14/09/1980	Đắk Lắk			5	1	6	Vắng
180	B180	20901072		01/01/2002	Gia Lai	2	4	6	1.5	13.5	Không đạt
181	B181	20103119	Hoàng Đoàn Quốc	27/10/2001	Đắk Lắk	8	4.5	3	7	22.5	Đạt
182	B182	18307137	Trần Hoàng	07/11/1999	Khánh Hòa	9	8.5	9	7.5	34	Đạt
183	B183	21402061	Trương Quang	09/12/2003	Đắk Lắk	6.5	5	3.5	4	19	Không đạt
184	B184	21406037	Trương Thị Mỹ	29/04/2003	Đắk Lắk	7	4	5.5	8	24.5	Đạt
185	B185	21309049	Đỗ Huy	16/02/2003	Đồng Nai	8.5	6	5	7.5	27	Đạt
186	B186	18307145	Đinh Thị Bích	12/02/2000	Đắk Lắk	6	6	5	6	23	Đạt
187	B187	20901069	Đinh Thúy	26/09/2002	Gia Lai	4.5	4	4	5.5	18	Không đạt
188	B188	20903039	Nay H'	20/06/2000	Gia Lai	2	5	3	2.5	12.5	Không đạt
189	B189	18307148	Phạm Đoàn Thảo	12/06/2000	Bình Phước	6.5	3.5	5	6.5	21.5	Đạt
190	B190	20410120	H Uin	10/03/2002	Đắk Lắk	6	3.5	3	5.5	18	Không đạt
191	B191	20404047	Nguyễn Minh	08/12/2002	Khánh Hòa	6	6	5.5	3	20.5	Đạt
192	B192	18307149	Siu	01/01/2000	Gia Lai	8	7	7.5	4.5	27	Đạt
193	B193	21402239	H Phúc	16/05/2002	Đắk Lắk	6	5	5	6	22	Đạt
194	B194	18307438	Đinh	10/02/1996	Quảng Ngãi	7	5.5	5	7.5	25	Đạt
195	B195	16902021	H' Ség Phéng	14/10/1997	Đắk Lắk	5	3.5	2.5	6	17	Không đạt

196	B196	21903035	H' Salina	KBuôr	02/04/2003	Đắk Lắk	4	3.5	3.5	1	12	Không đạt
197	B197	19305186	Ksor -	Khang	22/08/2000	Gia Lai	6.5	5	3	4.5	19	Không đạt
198	B198	21406040	Nguyễn Văn	Khanh	24/05/2002	Đắk Lắk	6	6.5	3.5	6	22	Đạt
199	B199	21902021	Ksor H'	Khiếu	14/04/2003	Gia Lai	4	6	2	4.5	16.5	Không đạt
200	B200	18307159	Võ Minh Đăng	Khoa	11/06/1999	Ninh Thuận	7	2	5	6.5	20.5	Đạt
201	B201	23605505	Nguyễn Văn	Khuông	09/09/1982	Nam Định	5	3.5	3.5	3.5	15.5	Không đạt
202	B202	18307168	Nguyễn Vũ Anh	Kiệt	09/02/1996	Đồng Nai	5	3.5	3.5	6	18	Không đạt
203	B203	20402044	Trần Tuấn	Kiệt	08/11/2001	Đắk Nông	7	6	1	3.5	17.5	Không đạt
204	B204	21403188	Lê Thị Kiều	Diễm	02/06/2003	Bình Định	6	4.5	3.5	6	20	Đạt
205	B205	20311079	Võ Thị Diễm	Kiều	04/05/2001	Gia Lai	7	1	3.5	4	15.5	Không đạt
206	B206	21412084	Lộc Thị	Kinh	13/06/2003	Đắk Lắk	8	3.5	4.5	8	24	Đạt
207	B207	21903041	H Ha	Ktla	09/04/2003	Đắk Lắk	7	6	3	3.5	19.5	Không đạt
208	B208	21412117	H Ra Cõi	Ktla	21/11/2003	Đắk Lắk	5	7	1	6.5	19.5	Không đạt
209	B209	20901089	H Ngát	Kuan	10/04/2002	Đắk Lắk	6	6	7.5	5	24.5	Đạt
210	B210	20903044	Thị Mi	La	10/05/2000	Đắk Nông	4.5	4	3	5.5	17	Không đạt
211	B211	21309053	Rmah	Lai	16/02/2001	Gia Lai	5	4	2	2	13	Không đạt
212	B212	20403052	Đỗ Thị Phương	Lam	07/09/2002	Đắk Lắk	7	6	4	5	22	Đạt
213	B213	20402046	Phan Thị	Lam	22/01/2002	Nghệ An	5.5	7	7.5	4	24	Đạt
214	B214	21403212	Lê Thị Thu	Lan	24/01/2003	Đắk Lắk	5.5	5.5	3	6	20	Đạt
215	B215	21413074	Nguyễn Thị Hoàng	Lan	15/07/2003	Đắk Lắk	7	3	3	5	18	Không đạt
216	B216	18307175	Bế Ngọc	Lâm	18/11/2000	Đắk Nông	7	5	5	4.5	21.5	Đạt
217	B217	20412017	Nguyễn Đình Bảo	Lâm	22/09/1999	Đắk Lắk	3	5	5	7	20	Đạt
218	B218	20406181	Nguyễn Tùng	Lâm	05/08/2002	Hà Tĩnh	6.5	5.5	6.5	5.5	24	Đạt
219	B219	20313007	Nông Thị Mỹ	Lâm	13/06/2001	Đắk Lắk	3	5	2.5	5.5	16	Không đạt
220	B220	21302014	Lê Thị Mỹ	Lệ	17/06/2003	Đắk Lắk	2	7	4.5	6.5	20	Đạt
221	B221	22605032	Nguyễn Mỹ	Lệ	08/10/2002	Lâm Đồng	5.5	4	4	7	20.5	Đạt
222	B222	19307311	Lương Thị Dương	Liễu	29/01/2000	Đắk Lắk	4	6.5	2.5	8	21	Đạt
223	B223	21406051	Bùi Thị Mỹ	Linh	06/11/2003	Đắk Lắk	2.5	5	1.5	5.5	14.5	Không đạt
224	B224	20403055	Đặng Thị Thùy	Linh	10/12/2002	Nam Định	1.5	4.5	3.5	6	15.5	Không đạt
225	B225	18307177	Hoàng Thị Thùy	Linh	20/08/2000	Kon Tum	8	6.5	6.5	5.5	26.5	Đạt
226	B226	20410181	Lê Trần Phương	Linh	08/09/2002	Đắk Lắk	7	7	3.5	6.5	24	Đạt
227	B227	21305208	Lê Võ Vân	Linh	26/02/2003	Đắk Lắk	6	6.5	5	7	24.5	Đạt
228	B228	18307180	Mai Thị Phương	Linh	09/11/2000	Kon Tum	5	3.5	3.5	6.5	18.5	Không đạt
229	B229	21604002	Nghiêm Đặng Thùy	Linh	19/09/2003	Đắk Lắk	2	3	4	2.5	11.5	Không đạt
230	B230	20303008	Nguyễn Quang	Linh	02/02/2002	Đắk Nông		5	3	1.5	9.5	Không đạt
231	B231	21307119	Nguyễn Thị	Linh	12/06/2003	Đắk Lắk	6	5.5	5	6.5	23	Đạt
232	B232	21101104	Tạ Mai	Linh	16/07/2003	Đắk Lắk	7.5	6.5	4.5	8	26.5	Đạt
233	B233	18307189	Trần Thị Thùy	Linh	24/09/1999	Đắk Lắk	6	3.5	3.5	7	20	Đạt
234	B234	20402055	Phan Thị Bích	Loan	16/01/2002	Đắk Lắk					0	Vắng
235	B235	18307446	Nguyễn Trọng	Long	12/09/1998	Bình Thuận	7.5	3	5	7.5	23	Đạt

236	B236	22605008	Nguyễn Văn Lợi	02/12/2003	Kon Tum	4.5	4.5	3	3.5	15.5	Không đạt
237	B237	21309055	Phan Thị Lợi	07/09/2003	Đắk Lắk	7.5	2	3	8	20.5	Đạt
238	B238	20402058	Lê Thị Kim Luyến	21/10/2002	Đắk Lắk	6.5	4	4.5	8	23	Đạt
239	B239	21608009	Rmah Lương	14/08/2003	Gia Lai	7.5	3.5	4	3	18	Không đạt
240	B240	21101037	Đặng Thị Mỹ Ly	15/09/2003	Đắk Nông	6	3	7	6	22	Đạt
241	B241	22402060	Hoàng Đan Ly	12/11/2004	Đắk Lắk	6	4.5	3	8.5	22	Đạt
242	B242	21402247	Hoàng Thị Cẩm Ly	04/12/2003	Đắk Lắk	6	4.5	5.5	8.5	24.5	Đạt
243	B243	21403217	Lê Thị Hải Ly	13/01/2003	Đắk Lắk	6.5	4	4	5	19.5	Không đạt
244	B244	20402059	Lục Thị Lý	10/02/2001	Đắk Lắk	5.5	4	5	6	20.5	Đạt
245	B245	21302017	Nguyễn Thị Ly	25/08/2003	Đắk Lắk	6	3	1.5	7.5	18	Không đạt
246	B246	21402248	Triệu Thị Trúc Ly	12/07/2003	Đắk Lắk	6	2.5	3.5	7.5	19.5	Không đạt
247	B247	21309058	Lê Thị Tuyết Mai	19/04/2003	Gia Lai	7	4.5	7	7	25.5	Đạt
248	B248	22902016	Ngô Ngọc Mai	06/06/2004	Đắk Lắk					0	Vắng
249	B249	19305074	Trần Ngọc Mạnh	09/05/2001	Bình Định	4	8	3	5.5	20.5	Đạt
250	B250	18307201	Đoàn Ngọc Mẫn	28/05/2000	Phú Yên	7	8	6.5	7.5	29	Đạt
251	B251	20608003	Mai Thị Yến Mi	17/08/2002	Đắk Lắk	3.5	6	8	2	19.5	Không đạt
252	B252	21413081	Lý Phạm Ngọc Minh	16/01/2003	Đắk Lắk	7.5	7.5	8	7.5	30.5	Đạt
253	B253	20410050	Phạm Nhật Hồng Minh	14/11/2002	Đắk Lắk	7.5	1	5	6	19.5	Không đạt
254	B254	21411038	Thân Đức Minh	26/04/2003	Đắk Lắk		3.5	2.5	3.5	9.5	Không đạt
255	B255	20412074	H Sin Chi Mlô	23/06/2002	Đắk Lắk	3	5	2	3.5	13.5	Không đạt
256	B256	20903061	H Thảo Mlô	26/05/2002	Đắk Lắk	2.5	6.5	5.5	3	17.5	Không đạt
257	B257	20605006	H Thu Mlô	21/04/2002	Đắk Lắk	4	5	5.5	1.5	16	Không đạt
258	B258	20901113	H Wui Mlô	07/07/2002	Đắk Lắk	4	4.5	3	5.5	17	Không đạt
259	B259	20903063	H' Truyền Mlô	17/03/2002	Đắk Lắk	5.5	7.5	3.5	6	22.5	Đạt
260	B260	20903064	H' Tuyết Mlô	07/08/2001	Đắk Lắk	4	3	3	2.5	12.5	Không đạt
261	B261	12601037	H' Lum Mlô	16/06/1994	Đắk Lắk	6.5	2	5.5	7	21	Đạt
262	B262	21608049	H' Su Yu Mlô	28/10/2003	Đắk Lắk	6	3	3.5	3.5	16	Không đạt
263	B263	20103031	Y Laziô Byă Mlô	19/03/2002	Đắk Lắk	6.5	3	4	4.5	18	Không đạt
264	B264	19302012	R' Ô H' Mơi	10/03/2000	Gia Lai	4	6	3	5.5	18.5	Không đạt
265	B265	18307448	Rah Lan Mưư	15/12/1998	Gia Lai	8	7	5	7	27	Đạt
266	B266	21406065	Huỳnh Thị Xuân Mỹ	20/07/2002	Đắk Lắk	3	6.5	6	1	16.5	Không đạt
267	B267	21402254	Lê Thị Ái My	03/08/2003	Đắk Lắk	8	3.5	8	7	26.5	Đạt
268	B268	18307205	Lưu Hà My	18/12/2000	Ninh Thuận	6	3.5	3.5	7.5	20.5	Đạt
269	B269	20403205	Nguyễn Thị Hà My	22/03/2002	Đắk Lắk	6	2.5	5	5.5	19	Không đạt
270	B270	21101108	Nguyễn Thị Trà My	01/11/2003	Đắk Lắk	3	6	4.5	6	19.5	Không đạt
271	B271	21403518	Triệu Văn Mỹ	10/05/1991	Lạng Sơn	3.5	5	4.5	1.5	14.5	Không đạt
272	B272	20402241	Văn Thị Trà My	02/06/2002	Đắk Lắk	3	6.5	5	5.5	20	Đạt
273	B273	20406189	Đặng Ngọc Nam	01/06/2001	Đắk Lắk	7	6	7	4	24	Đạt
274	B274	18307209	Đỗ Tấn Nam	27/12/1999	Quảng Ngãi	8	4.5	5.5	8	26	Đạt
275	B275	21305251	Lê Hồ Nam	01/01/2003	Đắk Lắk	4	2.5	6	5.5	18	Không đạt

276	B276	22604008	Mai Ngọc	Nam	20/09/2004	Đắk Lắk	7	7	4.5	6.5	25	Đạt
277	B277	18307449	Phan Phương	Nam	29/09/1998	Đắk Lắk	5	6.5	6	4.5	22	Đạt
278	B278	20410130	Nguyễn Thúy	Nga	09/01/2002	Đắk Lắk	3	4.5	4	5.5	17	Không đạt
279	B279	20305218	Phan Thị Thúy	Nga	30/10/2002	Lâm Đồng	7	3	3.5	6.5	20	Đạt
280	B280	21402103	Bùi Huỳnh Hoàng	Ngân	28/10/2003	Đắk Lắk	6	5.5	3.5	7.5	22.5	Đạt
281	B281	20307285	Bùi Thanh	Ngân	21/09/2001	Gia Lai	7.5	5.5	5	6	24	Đạt
282	B282	18307212	Hoàng Thị Kim	Ngân	25/07/2000	Đắk Lắk	5.5	4	4.5	6.5	20.5	Đạt
283	B283	21406072	Nguyễn Thị	Ngân	21/11/2003	Đắk Lắk	6.5	2.5	5.5	7.5	22	Đạt
284	B284	20402249	Nguyễn Hữu	Nghĩa	08/02/2002	Đắk Nông	7.5	4.5	4.5	6.5	23	Đạt
285	B285	20311035	H	NghRuynh	01/04/2002	Đắk Lắk	5.5	5	4	7.5	22	Đạt
286	B286	21413091	Bạch Anh Bảo	Ngọc	06/06/2003	Đắk Lắk	6	3	5	7	21	Đạt
287	B287	20402250	Cao Nguyên	Ngọc	05/11/2002	Tp. Hồ Chí Minh	7	5.5	3.5	4	20	Đạt
288	B288	21402111	Dương Thị Bảo	Ngọc	05/12/2003	Đắk Lắk	8	5	5.5	8	26.5	Đạt
289	B289	21901036	Nguyễn Hồng	Ngọc	02/02/2003	Hải Dương					0	Vắng
290	B290	21406075	Nguyễn Thị	Ngọc	18/12/2003	Đắk Lắk	5.5	5	4.5	6	21	Đạt
291	B291	21101111	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	23/10/2003	Đắk Lắk	6.5	3	3.5	0.5	13.5	Không đạt
292	B292	19307172	Phạm Minh	Ngọc	26/02/2001	Gia Lai	8	4.5	6.5	5.5	24.5	Đạt
293	B293	20403077	Phan Thúy	Ngọc	30/08/2002	Đắk Lắk	3	4.5	5	1	13.5	Không đạt
294	B294	22402077	Lê Cao	Nguyên	23/07/2004	Đắk Lắk	6.5	3.5	4.5	7	21.5	Đạt
295	B295	20401014	Lê Công	Nguyên	23/04/2002	Đắk Lắk	6.5	3.5	4	4.5	18.5	Không đạt
296	B296	19307174	Lê Đức	Nguyên	15/06/2001	Đắk Lắk	7.5	4.5	7	8	27	Đạt
297	B297	20103133	Lương Phúc	Nguyên	18/10/2002	Đắk Lắk	8.5	5	8	6	27.5	Đạt
298	B298	21305210	Nguyễn Thành Nam	Nguyên	01/01/2003	Đắk Lắk	5.5	3	3	6	17.5	Không đạt
299	B299	20410198	Nguyễn Võ Khánh	Nguyên	08/06/2002	Đắk Lắk	3	3	5	1	12	Không đạt
300	B300	20406230	Ma Thị Ánh	Nguyệt	26/03/2002	Đắk Lắk	4.5	2.5	3	5.5	15.5	Không đạt
301	B301	22402078	Trần Thị Kim	Nguyệt	22/07/2004	Đắk Lắk	5.5	4	4.5	7.5	21.5	Đạt
302	B302	19305093	Nguyễn Thị Minh	Nhã	04/09/2001	Đắk Lắk	4.5	3.5	2	5	15	Không đạt
303	B303	20402079	Phạm Đăng	Nhã	18/06/2002	Đắk Nông	9	4.5	6	6.5	26	Đạt
304	B304	19307320	Trương Minh	Nhã	21/01/2000	Phú Yên	8	4.5	7	7.5	27	Đạt
305	B305	21412041	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	08/06/2003	Quảng Nam	4	3	4	5	16	Không đạt
306	B306	21403236	Đỗ Thành	Nhân	10/03/2003	Đắk Lắk	6.5	3	6	6.5	22	Đạt
307	B307	21103069	Tô Thị Ánh	Nhàn	17/08/2003	Đắk Lắk	6	3.5	4	7	20.5	Đạt
308	B308	20101037	Lê Đức	Nhật	22/07/2002	Đắk Lắk	8.5	3	7.5	7	26	Đạt
309	B309	20305075	Bùi Thị Ngọc	Nhi	01/09/2002	Gia Lai					0	Vắng
310	B310	22301006	Bùi Thị Yến	Nhi	23/10/2004	Bình Phước	5	3	5	5.5	18.5	Không đạt
311	B311	21402119	Đào Nguyệt Giang	Nhi	14/04/2003	Đắk Nông	6	2.5	5	7	20.5	Đạt
312	B312	21402121	Đặng Trần Thiên	Nhi	23/02/2003	Đắk Lắk	7	3	4.5	6.5	21	Đạt
313	B313	20601046	Điều Thị	Nhi	11/10/2000	Lâm Đồng	3	1	3	5.5	12.5	Không đạt
314	B314	19307321	Nguyễn Ngọc	Nhi	05/10/2000	Gia Lai					0	Vắng
315	B315	21309021	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	15/11/2003	Kon Tum	6	2.5	6.5	5	20	Đạt

316	B316	19307322	Nguyễn Thị Yến	Nhi	26/04/2000	Gia Lai	7	2.5	4	8.5	22	Đạt
317	B317	21413094	Nguyễn Xuân Thùy	Nhi	10/01/2003	Gia Lai	7.5	2	4.5	6.5	20.5	Đạt
318	B318	22402083	Phạm Thị Yến	Nhi	08/08/2004	Đắk Lắk	7	4.5	4.5	8.5	24.5	Đạt
319	B319	21410198	Phan Thị Quý	Nhi	25/07/2003	Đắk Lắk	6				6	Đình chỉ
320	B320	19307324	Tô Thị Thanh	Nhi	24/05/2000	Trà Vinh	6	3	2.5	7.5	19	Không đạt
321	B321	20406194	Nguyễn Đỗ Tuyết	Nhung	10/05/2002	Đắk Lắk	3	5	4	1	13	Không đạt
322	B322	20406092	Nguyễn Hồng	Nhung	18/06/2002	Thái Nguyên	4	3.5	5.5	4.5	17.5	Không đạt
323	B323	20903071	Nguyễn Thị Kim	Nhung	19/11/2002	Đắk Lắk	7	4	4	4	19	Không đạt
324	B324	20901121	Trần Thị Hồng	Nhung	07/05/2002	Đắk Lắk	5	4	3	7	19	Không đạt
325	B325	21403108	Huỳnh Thị Quỳnh	Nhur	20/05/2003	Đắk Lắk	3	4.5	6	3	16.5	Không đạt
326	B326	20403227	Nguyễn Quỳnh	Nhur	15/10/2002	Đắk Lắk	6	3.5	3	6	18.5	Không đạt
327	B327	21403245	Nguyễn Quỳnh	Nhur	04/12/2003	Đắk Nông	7	5	5	6.5	23.5	Đạt
328	B328	21412133	Phạm Thị Mỹ	Nhur	02/09/2003	Đắk Lắk	7	4.5	4	7	22.5	Đạt
329	B329	21903012	H De	Ni BDáp	12/12/2003	Đắk Lắk	7	2.5	3.5	7	20	Đạt
330	B330	21410078	H ' Tinh	Niê	01/01/1999	Đắk Lắk	2	3	7.5	2	14.5	Không đạt
331	B331	21607081	H Ban	Niê	16/11/2003	Đắk Lắk	5	3	4	2.5	14.5	Không đạt
332	B332	18302035	H En	Niê	18/12/2000	Đắk Lắk	4	4	4.5	4	16.5	Không đạt
333	B333	21608014	H Kula	Niê	25/01/2003	Đắk Lắk		4.5	2.5	1.5	8.5	Không đạt
334	B334	21601078	H La	Niê	17/02/2003	Đắk Lắk	6	3	3.5	5.5	18	Không đạt
335	B335	20902049	H Naomi	Niê	02/06/2002	Đắk Lắk	6.5	4.5	3.5	5.5	20	Đạt
336	B336	20607051	H Vân	Niê	20/02/2002	Đắk Lắk	3	3.5	3.5	1.5	11.5	Không đạt
337	B337	20902018	H' Nhip	Niê	20/07/2002	Đắk Lắk	5.5	4	2	5.5	17	Không đạt
338	B338	20406196	H' Uyên	Niê	09/01/2002	Đắk Lắk	2	3	3.5	4	12.5	Không đạt
339	B339	21601131	H' Thùy	Niê	08/04/2003	Đắk Lắk	2	3.5	3	5.0	13.5	Không đạt
340	B340	21605516	Y Luật	Niê	18/11/1992	Đắk Lắk	2.5	7	6	3.5	19	Không đạt
341	B341	21601080	Y Thuyết	Niê	01/01/2003	Đắk Lắk	8	7	4.5	8	27.5	Đạt
342	B342	21903036	H Diêm	Niê KDăm	11/10/2003	Đắk Lắk	7	6	5	7	25	Đạt
343	B343	21605050	Điều	Nuê	26/10/2003	Đắk Nông	2.5	4.5	3	1.5	11.5	Không đạt
344	B344	21902005	Lê Thị Mỹ	Nuong	30/09/2003	Đắk Lắk	6.5	5	4.5	6	22	Đạt
345	B345	21309070	La Đức	Phong	09/03/2002	Đắk Lắk	6	3	7	5.5	21.5	Đạt
346	B346	20402094	Bùi Quốc	Phuong	22/03/2001	Đắk Lắk	3.5	6	9	4.5	23	Đạt
347	B347	17303034	Đào Thị Minh	Phượng	27/11/1998	Gia Lai	3	6	4	5.5	18.5	Không đạt
348	B348	20307172	Nguyễn Hoàng Anh	Phuong	05/10/2002	Đắk Lắk	7.5	6	6	8.5	28	Đạt
349	B349	20307173	Nguyễn Thị Xuân	Phuong	11/03/2002	Phú Yên	8	5	7	6	26	Đạt
350	B350	16307185	Võ Dương Bình	Phuong	23/05/1997	Thừa Thiên Huế	7	4	5	3.5	19.5	Không đạt
351	B351	20305229	Lý Phong	Quang	12/07/2002	Đắk Lắk	5.5	7	3.5	5.5	21.5	Đạt
352	B352	20307174	Nguyễn Hà	Quang	16/12/2002	Đắk Lắk	7	6.5	4.5	6.5	24.5	Đạt
353	B353	20412084	Nguyễn Ngọc Nguyệt	Quế	02/09/2002	Đắk Lắk	6	5	4.5	4	19.5	Không đạt
354	B354	21403253	Trần Thị Thanh	Quý	02/05/2003	Đắk Lắk	7	5	8	7	27	Đạt
355	B355	22402097	Hoàng Thị Diễm	Quyên	03/06/2004	Đắk Lắk	7.5	5	2	5	19.5	Không đạt

356	B356	21410088	Nguyễn Khắc Quyền	Quyên	09/08/2003	Đắk Lắk	4.5	6	8.5	7	26	Đạt
357	B357	20903086	Rơ Yuông Nai	Quyên	02/01/2002	Lâm Đồng	7.5	3	5.5	6	22	Đạt
358	B358	22102008	Đinh Diễm	Quỳnh	19/02/2004	Đắk Lắk	6.5	5	2.5	7	21	Đạt
359	B359	19307209	Huỳnh Ngọc Diễm	Quỳnh	21/07/2001	Đắk Lắk	8	7	8	7.5	30.5	Đạt
360	B360	22402099	Nguyễn Thị	Quỳnh	09/10/2004	Thanh Hóa	2.5	5	4.5	2	14	Không đạt
361	B361	18307283	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	30/08/2000	Đắk Lắk	7	5.5	5.5	4.5	22.5	Đạt
362	B362	16402098	Trần Như	Quỳnh	10/06/1998	Đắk Nông	4.5	4.5	3	5.5	17.5	Không đạt
363	B363	20607064	Rmah H'	Rusa	15/11/2001	Gia Lai	4.5	5	3	6.5	19	Không đạt
364	B364	20901138	Ksor Ly	Sa	17/07/2002	Gia Lai	6.5	7	3	7	23.5	Đạt
365	B365	23605510	Lương Công	Sang	16/10/1985	Bình Định	5.5	5	5	0.5	16	Không đạt
366	B366	22402102	Lê Ngọc	Sáng	29/12/2004	Đắk Lắk	8.5	5.5	4.5	7	25.5	Đạt
367	B367	20305090	Lương Trần	Sang	10/01/2002	Đắk Lắk	6	5	4.5	7	22.5	Đạt
368	B368	18410069	Lưu Văn	Sang	19/02/2000	Đắk Lắk	5	7	3	1.5	16.5	Không đạt
369	B369	20410142	Mai Thanh	Sang	13/05/2002	Bình Định	1	7	7.5	1	16.5	Không đạt
370	B370	20903090	Siu H'	Sara	06/07/2002	Gia Lai	2	5	9	4	20	Đạt
371	B371	21305139	Nguyễn Công Thái	Son	26/12/2002	Đắk Lắk	4	5	9	4.5	22.5	Đạt
372	B372	21412056	Nguyễn Huỳnh Hữu	Son	07/09/2003	Đắk Lắk	5.5	6.5	3.5	2.5	18	Không đạt
373	B373	18302028	Nguyễn Văn Trường	Son	06/01/1999	Đắk Nông	7	6.5	1.5	2.5	17.5	Không đạt
374	B374	18307459	Siu H'	Sương	24/11/1999	Gia Lai	7.5	4	5	7	23.5	Đạt
375	B375	21406103	Tạ Danh	Sỹ	01/01/2003	Đắk Lắk	6	6	7	3	22	Đạt
376	B376	22101033	Phan Hữu	Tài	11/08/2004	Đắk Lắk	8	5	7	7.5	27.5	Đạt
377	B377	19307217	Bùi Thị Mỹ	Tâm	08/02/2001	Gia Lai	8.5	6.5	3.5	6.5	25	Đạt
378	B378	21406105	Hà Thị Thanh	Tâm	24/04/2003	Đắk Lắk	8	7	3.5	7	25.5	Đạt
379	B379	21403258	Nguyễn Thị Như	Tâm	15/05/2003	Đắk Lắk	6.5	3.5	3.5	4	17.5	Không đạt
380	B380	21403130	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	13/02/2003	Đắk Lắk					0	Vắng
381	B381	20403245	Trương Thị Thanh	Tâm	22/07/2002	Phú Yên	8	6	3.5	7.5	25	Đạt
382	B382	21412057	Đặng Văn	Tân	22/09/2003	Đắk Lắk	8	6	5.5	6.5	26	Đạt
383	B383	21901053	Phạm Thị Nhật	Tân	13/05/2003	Gia Lai	6.5	3	3	5	17.5	Không đạt
384	B384	21311087	Phan Ngọc	Tân	22/02/2003	Đắk Lắk	5	4	5	6.5	20.5	Đạt
385	B385	21305146	Phạm Hồng	Thái	12/04/2003	Kon Tum	5	3	5.5	6.5	20	Đạt
386	B386	19305127	Bá Văn	Thành	16/12/2001	Bình Thuận	6	7	2.5	6	21.5	Đạt
387	B387	20402106	Lại Minh	Thành	10/09/2002	Bình Định	8	5.5	8.5	5	27	Đạt
388	B388	18307306	Nguyễn Tấn	Thành	12/10/1999	Quảng Ngãi	8	2	4.5	5	19.5	Không đạt
389	B389	20311119	Nông Mạnh	Thành	23/04/2002	Lâm Đồng	7	3.5	3	5	18.5	Không đạt
390	B390	19307223	Trần Minh	Thành	04/08/2000	Tp. Hồ Chí Minh	8	7	7	7.5	29.5	Đạt
391	B391	19307330	Trần Thị Lệ	Thanh	01/08/1999	Gia Lai	8.5	5.5	4.5	7.5	26	Đạt
392	B392	18307457	Đỗ Thị Thu	Thảo	20/08/1999	Sóc Trăng	7	6	4.5	6	23.5	Đạt
393	B393	21412144	Ngô Phương	Thảo	15/06/2003	Quảng Ngãi	7	3.5	4.5	7	22	Đạt
394	B394	21305150	Nguyễn Thị Hương	Thảo	28/03/2003	Gia Lai	5	2.5	3	3.5	14	Không đạt
395	B395	22402104	Nguyễn Thị Phương	Thảo	08/02/2004	Đắk Lắk	6.5	5	3	6.5	21	Đạt

396	B396	21403262	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14/06/2003	Bình Định	7	5	7	8	27	Đạt
397	B397	21410100	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	25/09/2003	Đắk Lắk	6	6	8	4	24	Đạt
398	B398	20607022	Phan Thị Phương	Thảo	28/10/2001	Đắk Lắk					0	Vắng
399	B399	21903070	Thân Ngọc Như	Thảo	15/04/2003	Đắk Nông	4	2.5	3	6	15.5	Không đạt
400	B400	21903071	Võ Thị Thanh	Thảo	02/06/2003	Đắk Lắk	5	9	8	7	29	Đạt
401	B401	20901151	Nguyễn Thị	Thắm	16/11/2002	Đắk Lắk	6.5	3.5	5.5	7	22.5	Đạt
402	B402	19307229	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	10/05/2001	Quảng Ngãi	7.5	5	5.5	7	25	Đạt
403	B403	21403137	Phan Thanh	Thiện	05/08/2002	Đắk Lắk	6	5.5	6	7.5	25	Đạt
404	B404	17307219	Trần Vũ Hoàng	Thiên	01/12/1999	Đắk Lắk	7	7	7	4	25	Đạt
405	B405	22605505	Võ Văn	Thiện	20/11/1997	Đắk Lắk	6	5	5	5	21	Đạt
406	B406	20605039	Nguyễn Việt	Thông	19/02/2001	Đắk Lắk	3	3	3	5	14	Không đạt
407	B407	20103051	A	Thơ	21/11/2001	Kon Tum	6	3	4.5	6	19.5	Không đạt
408	B408	21607026	Lê Thị	Thùy	20/10/2003	Đắk Lắk	3	7	3	2.5	15.5	Không đạt
409	B409	22402108	Lê Thị	Thùy	06/09/1999	Hà Tĩnh	4	7	3	5.5	19.5	Không đạt
410	B410	20406118	Ngô Thị Thanh	Thúy	31/08/2001	Đắk Lắk	6.5	3.5	4	8.5	22.5	Đạt
411	B411	22902024	Nguyễn Thị	Thùy	04/09/2004	Đắk Nông	7	4.5	3	7.5	22	Đạt
412	B412	23311536	Nguyễn Thị Bích	Thủy	01/08/1986	Phú Yên	2	4	1.5	3.5	11	Không đạt
413	B413	20410086	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	12/05/2002	Đắk Lắk	3	4.5	5.5	0.5	13.5	Không đạt
414	B414	20413020	K'	Thuyết	01/01/2002	Đắk Lắk	7	3.5	3.5	7	21	Đạt
415	B415	21101063	Bùi Thị Yến	Thư	06/10/2003	Đắk Lắk	6.5	3.5	2.5	6	18.5	Không đạt
416	B416	21412065	Võ Khánh	Thư	01/05/2003	Đắk Lắk	7.5	3.5	3	8	22	Đạt
417	B417	22406046	Cao Trần Thương	Thương	13/11/2004	Đắk Lắk	5	4	9	2.5	20.5	Đạt
418	B418	21402292	Trần Thị Kim	Thương	15/11/2003	Đắk Lắk	4	4.5	3	4.5	16	Không đạt
419	B419	21607027	Trần Hoàng Anh	Thy	21/08/2003	Đắk Lắk	5	3.5	3	6	17.5	Không đạt
420	B420	21406128	Lê Thị Hoa	Tiên	03/07/2003	Đắk Lắk	6.5	5.5	4	6	22	Đạt
421	B421	18307348	Phan Thị Thùy	Tiên	20/11/2000	Phú Yên	8	6.5	7	7.5	29	Đạt
422	B422	20103054	Tăng Quốc	Tiến	18/12/2002	Đắk Lắk	2	3	3	1.5	9.5	Không đạt
423	B423	20309036	Ngụy Hữu	Tín	11/08/2001	Ninh Thuận	6	8.5	4.5	4.5	23.5	Đạt
424	B424	18307351	Bùi Thị	Trang	25/12/2000	Lâm Đồng	8	5.5	4.5	7	25	Đạt
425	B425	20403127	Đinh Thị Huyền	Trang	17/10/2001	Đắk Lắk					0	Vắng
426	B426	20406212	Đoàn Thị Huyền	Trang	16/04/2001	Đắk Lắk	6.5	7	3	7.5	24	Đạt
427	B427	21101068	Đỗ Thu	Trang	28/04/2003	Đắk Lắk	8	4.5	5.5	8	26	Đạt
428	B428	21406193	Hồ Thị Minh	Trang	23/05/2003	Đắk Lắk	6	8.5	7.5	6.5	28.5	Đạt
429	B429	20309124	Lê Thị Kiều	Trang	06/08/2002	Đắk Lắk	4	5	3	5.5	17.5	Không đạt
430	B430	19307255	Lục Thị Minh	Trang	19/05/2001	Đắk Lắk	5.5	6.5	4	6.5	22.5	Đạt
431	B431	21302033	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	01/01/2003	Đắk Lắk	3	3	5	7.5	18.5	Không đạt
432	B432	21608018	Nguyễn Thị Thùy	Trang	23/07/2003	Đắk Lắk	7.5	5	4.5	7	24	Đạt
433	B433	21406194	Trương Thị Thùy	Trang	23/08/2003	Nam Định	4	3	2.5	5	14.5	Không đạt
434	B434	20412128	Vũ Thị Thu	Trang	22/02/2002	Đắk Lắk	6	2.5	3.5	5.5	17.5	Không đạt
435	B435	20402121	Bùi Thị Huyền	Trâm	12/11/2002	Đắk Lắk	5.5	5.5	6	6	23	Đạt

436	B436	21601106	Đỗ Bảo Trâm	02/05/2003	Đắk Lắk	5.5	3	2	7	17.5	Không đạt
437	B437	20903112	Nguyễn Thị Trâm	08/03/2002	Đắk Lắk	5	4	3.5	8	20.5	Đạt
438	B438	22402120	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	28/10/2004	Đắk Nông	4				4	Đình chỉ
439	B439	22605022	Võ Trâm Trâm	05/01/2004	Đắk Lắk	7	3	3	7.5	20.5	Đạt
440	B440	20103101	Trần Mạnh Trí	17/07/2002	Đắk Lắk	4	3	3.5	5.5	16	Không đạt
441	B441	22402122	Nguyễn Minh Triều	30/01/2004	Đắk Lắk	8	3	3.5	8	22.5	Đạt
442	B442	21410117	Bùi Lê Phương Trinh	07/11/2003	Quảng Trị	6.5	3.5	3.5	7	20.5	Đạt
443	B443	18307370	Hà Thị Kiều Trinh	19/03/1999	Đắk Lắk	4	4.5	4.5	3.5	16.5	Không đạt
444	B444	21402180	Hồ Thị Trinh	25/07/2003	Thừa Thiên Huế	2.5	3	2.5	1.5	9.5	Không đạt
445	B445	20406234	Hồ Thị Ngọc Trinh	25/04/2002	Đắk Lắk	3	3	2	4	12	Không đạt
446	B446	15307433	Lư Hữu Trọng	02/09/1996	Bình Thuận	5.5	2	4	6	17.5	Không đạt
447	B447	20903116	Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/03/2002	Đắk Lắk	5	3.5	3	6	17.5	Không đạt
448	B448	21410221	Quách Thị Thanh Trúc	26/11/2003	Đắk Lắk	6	5	3.5	5.5	20	Đạt
449	B449	20406236	Xuân Thị Thanh Trúc	13/09/2002	Đắk Lắk	4	3	4.5	2	13.5	Không đạt
450	B450	20406235	Hồ Đức Trung	10/10/2002	Đắk Lắk	6.5	7	4	3	20.5	Đạt
451	B451	20406134	Nguyễn Đức Trung	11/09/2000	Đắk Lắk	5	8	9	6.5	28.5	Đạt
452	B452	16608022	Ngô Minh Tú	21/08/1996	Đắk Lắk	5	4.5	4	7	20.5	Đạt
453	B453	18307374	Lê Cao Tuấn	18/11/2000	Quảng Nam	6	7	3.5	8	24.5	Đạt
454	B454	20404053	Nguyễn Văn Tuệ	14/10/2002	Đắk Lắk	4.5	2.5	2	4.5	13.5	Không đạt
455	B455	20305129	Lục Thanh Tùng	22/09/2002	Đắk Lắk					0	Vắng
456	B456	21412075	Huỳnh Phước Tuyển	10/05/2003	Đắk Lắk	6.5	7.5	5.5	5	24.5	Đạt
457	B457	20311139	Nguyễn Thị Thanh Tuyển	25/09/2002	Đắk Lắk	4	4.5	4	6	18.5	Không đạt
458	B458	20305182	Bạch Thị Thanh Uyên	20/05/2002	Lâm Đồng	4	5	4	6	19	Không đạt
459	B459	21403165	Đoàn Thu Uyên	14/11/2003	Đắk Nông	6	3	4	6	19	Không đạt
460	B460	20410222	Hoàng Vũ Phương Uyên	14/08/2002	Đắk Lắk	6	3.5	6.5	4.5	20.5	Đạt
461	B461	19309081	Siu H' Uyên	28/04/2000	Gia Lai	4	4	3	6.5	17.5	Không đạt
462	B462	17307269	Lê Thương Văn	30/03/1999	Khánh Hòa	8.5	4	5.5	5.5	23.5	Đạt
463	B463	22301010	Nguyễn Quý Văn	20/10/2004	Đắk Lắk	2	3	2	2.5	9.5	Không đạt
464	B464	22101045	Lê Thị Thảo Vân	11/01/2004	Đắk Nông	6	3	5	7	21	Đạt
465	B465	21821035	Nguyễn Thị Hồng Vân	22/05/1994	Đắk Lắk	6	4	2.5	5	17.5	Không đạt
466	B466	18307395	Nguyễn Thị Thanh Vân	08/03/2000	Khánh Hòa	6	5	4	7	22	Đạt
467	B467	21403289	Nguyễn Thị Thảo Vân	04/03/2003	Đắk Nông	4.5	4	9	5	22.5	Đạt
468	B468	21309083	Tô Thị Hồng Vân	02/11/2003	Đắk Lắk	5.5	4	2	7	18.5	Không đạt
469	B469	21309084	Đinh Thị Tường Vi	28/12/2003	Quảng Ngãi	5.5	3.5	4	6	19	Không đạt
470	B470	21607030	Nguyễn Hoàng Vi	23/12/2003	Đắk Lắk	6	3.5	4	4.5	18	Không đạt
471	B471	21413119	Nguyễn Phương Vi	23/08/2003	Đắk Lắk	7.5	4.5	6	8.5	26.5	Đạt
472	B472	20410100	Nguyễn Yến Vi	15/08/2002	Đắk Lắk	3	4.5	4.5	3	15	Không đạt
473	B473	19305168	Võ Thị Bích Vi	23/03/2001	Đắk Lắk	6	3.5	3.5	4.5	17.5	Không đạt
474	B474	21311102	Nguyễn Trọng Việt	23/05/2003	Đắk Lắk	7	4	5	7.5	23.5	Đạt
475	B475	18307400	Phan Công Vinh	15/03/2000	Bình Định	8	2	4	6	20	Đạt

476	B476	20410225	Nguyễn Trọng Vũ	14/12/2001	Quảng Nam	6	4	4.5	5.5	20	Đạt
477	B477	20410104	Đoàn Trần Thảo Vy	10/04/2002	Quảng Ngãi	5	4.5	3.5	6	19	Không đạt
478	B478	18307406	Huỳnh Thị Trúc Vy	30/05/2000	Đắk Lắk	8	4.5	7	7	26.5	Đạt
479	B479	20313028	Lê Hoài Vỹ	11/03/2002	Đắk Lắk	8.5	5	3	6.5	23	Đạt
480	B480	18307408	Nguyễn Hạ Vy	01/07/2000	Phú Yên	8.5	5.5	5	7	26	Đạt
481	B481	22301011	Nguyễn Ngọc Phương Vy	13/08/2004	Đắk Lắk	8.5	4.5	4.5	7	24.5	Đạt
482	B482	17307278	Nguyễn Phụng Tường Vy	27/02/1999	Gia Lai	6	4.5	5.5	7	23	Đạt
483	B483	18307411	Phạm Thị Yên Vy	11/10/1999	Đắk Lắk	7.5	3.5	4	7.5	22.5	Đạt
484	B484	21403173	Lê Huỳnh Ý	29/09/2003	Đắk Lắk	6	2.5	4.5	4.5	17.5	Không đạt
485	B485	16606059	H Mi Buôn Yã	20/01/1998	Đắk Lắk	7.5	3.5	3.5	6.5	21	Đạt
486	B486	20903128	Nguyễn Hoàng Đình Yên	11/04/2002	Đắk Lắk					0	Vắng
487	B487	20406156	Nguyễn Thị Kim Yên	07/07/2002	Đắk Lắk	5	4	3	3	15	Không đạt
488	B488	20410164	Trần Thảo Phi Yên	15/08/2002	Đắk Lắk	5.5	4	3	7	19.5	Không đạt
489	B489	22902030	Trần Thị Thu Yên	26/05/2003	Đắk Lắk	6	3.5	5	5	19.5	Không đạt

Tổng số: 489 thí sinh

Thang điểm: Nghe: 10; Nói: 10; Đọc: 10; Viết: 10

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG